

VẬN DỤNG MÔ HÌNH HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC MÔN PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TỰ NHIÊN XÃ HỘI Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BÀ RỊA - VŨNG TÀU

LÊ THỊ TRUNG

Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu
Email: letrungsp@gmail.com

Tóm tắt: Giáo dục Việt Nam đang trong giai đoạn đổi mới chương trình và sách giáo khoa theo hướng phát triển năng lực người học. Việc phát triển năng lực dạy học cho sinh viên sư phạm là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các trường sư phạm góp phần vào việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo. Mô hình học tập trải nghiệm giúp người học hình thành được các kĩ năng làm việc sau này như: Kĩ năng làm việc nhóm; Kĩ năng nghiên cứu tài liệu, báo cáo thuyết trình, chia sẻ ý kiến, hình thành và rèn luyện năng lực nghề nghiệp. Qua đó, các trường sư phạm áp dụng mô hình này trong giảng dạy để nâng cao hiệu quả đào tạo trong nhà trường nhằm đào tạo những người giáo viên năng động, đáp ứng yêu cầu xã hội.

Từ khóa: Học tập trải nghiệm; phương pháp dạy học; tự nhiên xã hội; đào tạo giáo viên.

(Nhận bài ngày 22/09/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 19/01/2017; Duyệt đăng ngày 25/02/2017).

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết 29/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ngày 04/11/2013 về *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo* đã khẳng định: Phải chuyển đổi căn bản toàn bộ nền giáo dục từ chủ yếu nhằm trang bị kiến thức sang phát triển phẩm chất và năng lực người học, biết vận dụng tri thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; chuyển nền giáo dục nặng về chữ nghĩa, ứng thí sang nền giáo dục thực học, thực nghiệp. Vì vậy, việc phát triển năng lực dạy học (DH) cho sinh viên (SV) sư phạm là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các trường sư phạm góp phần vào việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo. Qua thực tế giảng dạy, người học khó nắm vững các tri thức cũng như các kĩ năng (KN) nghiệp vụ sư phạm nếu không được thực hành ngay trong quá trình học tập (HT), được vận dụng ngay những kiến thức vừa học vào thực tiễn. Chính vì vậy, các trường sư phạm phải đi tiên phong trong việc đổi mới và sử dụng các phương pháp DH (PPDH) tích cực nâng cao hiệu quả đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực nhằm thích ứng và góp phần phát triển xã hội.

HT qua trải nghiệm (experiential learning) là một cách học thông qua làm, với quan niệm việc học là quá trình tạo ra tri thức mới trên cơ sở trải nghiệm thực tế và những đánh giá, phân tích trên những kinh nghiệm, kiến thức sẵn có.

2. Mô hình học tập trải nghiệm

HT trải nghiệm là mô hình HT do David A. Kolb đề xuất dựa trên các công trình nghiên cứu của John Dewey và Kurt Levin. Theo Kolb, trong quá trình HT, kiến thức được tạo nên nhờ việc biến đổi các kinh nghiệm thu

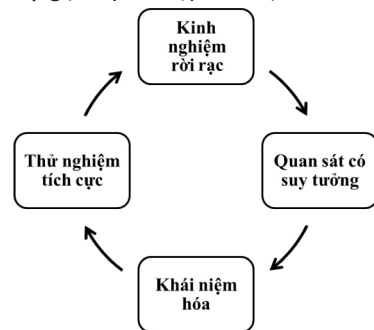
được. Kolb trình bày bốn pha của HT trải nghiệm (xem Hình 1), gồm có:

Kinh nghiệm rời rạc (Concrete Experience - CE): Người học trải nghiệm tích cực bằng cách thực hiện các hoạt động như: Thí nghiệm, làm việc thực sự. Bởi vậy, pha này được gọi là pha "Làm việc" (DO).

Suy tư về những điều đã trải qua (Reflection Observation - RO): Pha này được gọi là pha "Quan sát" (Observe).

Hình thành khái niệm (Abstract Conceptualization - AC): Người học khái quát hóa những điều đã trải nghiệm và suy tư thành các lí thuyết và mô hình. Pha này là pha "Tư duy" (Think).

Thử nghiệm tích cực (Active Experimentation - AE): Người học cố gắng lập kế hoạch để thử nghiệm lí thuyết hoặc mô hình mới được hình thành trong những điều kiện khác nhau và chuẩn bị cho những trải nghiệm tiếp theo. Pha này gọi là pha "Lập kế hoạch" (Plan).



Hình 1: Chu trình HT Kolb

Sự khác biệt giữa HT theo các mô hình truyền thống với HT trải nghiệm có thể được tóm tắt trong Bảng 1.

*Bảng 1: Sự khác nhau giữa HT truyền thống và HT trải nghiệm*

HT truyền thống	HT trải nghiệm
Chú trọng lí thuyết - Lấy việc dạy làm trung tâm	Chú trọng công việc thực tế - Lấy người học làm trung tâm
Chương trình và nội dung thiết kế cố định, khó thay đổi	Chương trình và nội dung linh hoạt
Chú trọng đáp ứng nhu cầu bên ngoài (Mục tiêu dạy)	Chú trọng đến sự phát triển bên trong của người học (Mục tiêu học)
Học thông qua truyền thụ/giải thích kiến thức/luyện KN	Phát triển kiến thức, KN, cảm xúc thông qua trải nghiệm thực tế
Tổ chức DH theo trình tự chặt chẽ, trong những điều kiện cố định	Tổ chức DH linh hoạt trong nhiều điều kiện khác nhau
Mục đích xác định sẵn và hướng đến số đông	Mục đích linh hoạt và hướng đến cá nhân
Phương pháp HT: DH trên lớp với trình diễn, nghe giảng, nghiên cứu ví dụ, quan sát, lập kế hoạch và kiểm chứng giả thuyết, nghiên cứu lí thuyết,...	Phương pháp HT: Trò chơi và luyện tập, kịch bản và đóng vai, học tại nơi làm việc hoặc học trong công việc, dạy lẫn nhau, dã ngoại,...

Khác biệt giữa mô hình HT trải nghiệm với các mô hình HT khác không phải là ở chỗ học “lí thuyết trước” hay học “thực hành trước”. Chúng ta biết rằng, chỉ riêng kiến thức hay KN thì không đủ hình thành năng lực và chưa có đầy đủ giá trị sống. Tổ hợp kiến thức - kinh nghiệm mới làm nên giá trị sống thực sự cho người học. Khi thực hiện xong một chu trình HT, người học đều tối thiểu đã đạt đến mức “áp dụng” theo thang Bloom, mức này đảm bảo cho người học thực hiện được “công việc” mà họ cần đảm nhận trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Thực trạng dạy và học môn Phương pháp dạy học Tự nhiên Xã hội ở Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu

Môn PPDH nói chung và môn PPDH Tự nhiên Xã hội ở Tiểu học nói riêng có nhiệm vụ trang bị cho SV những kiến thức lí luận, phương pháp cùng những KN cần bản để có thể tiến hành DH môn Tự nhiên Xã hội ở Tiểu học.

Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cho SV tìm hiểu lần lượt các nội dung một cách riêng lẻ, chưa thiết kế bài dạy theo hướng tích hợp nội dung. Như vậy, những giờ dạy phương pháp chủ yếu biến thành những giờ dạy lí thuyết hàn lâm, chưa có quy trình rèn nghề bài bản. SV có quá ít cơ hội trải nghiệm thực tế vào các tình huống giáo dục.

Những tiết dạy có thực hành về quan sát đối tượng học sinh (HS) lại chủ yếu cho SV tự nghiên cứu hoặc xem qua băng hình, không được tìm hiểu trực tiếp với đối tượng HS. Trong quá trình thực hành tập giảng với đối tượng giả định là các bạn cùng lớp với khả năng nhận thức tương đồng với người dạy, những câu hỏi hay những tình huống đưa ra đều giải quyết một cách thuận lợi nên chưa thực sự mang lại hiệu quả.

Việc đánh giá (ĐG) môn học đang còn nặng về lí thuyết, chỉ có giảng viên là người ĐG còn SV chưa được tham gia vào quá trình ĐG môn học. Các biện pháp rèn luyện năng lực DH cho SV còn hạn chế, quá trình tổ chức chưa có hệ thống và nội dung chưa thực sự tiếp cận năng lực thực hiện cho SV. Do đó, việc hình thành năng

lực nghề nghiệp trong quá trình đào tạo SV ngành Cao đẳng Tiểu học chưa đạt được kết quả như mong đợi.

Từ những kết quả nghiên cứu tâm lí học và giáo dục học cho thấy: Kiến thức, KN, thái độ của người học được hình thành và phát triển qua hoạt động và bằng hoạt động. Vì vậy, để hình thành năng lực DH cho SV một trong số những biện pháp hữu ích là cần tăng cường cho SV tham gia vào các hoạt động trải nghiệm các tình huống sư phạm cũng như trải nghiệm ở trường tiểu học.

4. Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm trong dạy học môn Phương pháp dạy học Tự nhiên Xã hội

Trong học phần PPDH Tự nhiên Xã hội, SV được tiếp thu kiến thức cũng như luyện tập những KN DH cụ thể: KN viết mục tiêu thực hiện cho bài dạy, KN lập kế hoạch thực hiện bài dạy, KN tổ chức và quản lí hoạt động nhóm trong DH, KN sử dụng các PPDH, KN sử dụng phương tiện DH, KN về kiểm tra và ĐG kết quả HT... Trong quá trình HT, SV hình thành được các KN trên thông qua hoạt động nhóm là chủ yếu. Những KN DH này được dựa trên kết quả của việc phân tích nghề DH từ việc xác định các công việc của người thầy. Nghề DH bao gồm các công việc chủ yếu là chuẩn bị bài giảng, phát triển các phương tiện DH, thực hiện bài giảng trên lớp, kiểm tra ĐG, nghiên cứu khoa học áp dụng vào thực tế DH.

Vận dụng mô hình này vào trong mỗi giờ học được tiến hành như sau:

Bước 1: Đưa SV vào vai trò là người giáo viên (Giảng viên) để thực hiện các công việc của một Giảng viên giảng dạy ở trường tiểu học trước khi lên lớp: Phân tích cấu trúc nội dung chương trình, cấu trúc sách giáo khoa; các phương pháp, phương tiện DH, các hình thức tổ chức DH, kiểm tra ĐG môn học ở trường tiểu học.

1/ Phân tích cấu trúc nội dung bài học

Giảng viên đưa ra các nhiệm vụ, yêu cầu SV thực hiện: Tìm hiểu nội dung chương trình sách giáo khoa tiểu học; Xác định các kiến thức cơ bản, trọng tâm và những kiến thức có liên quan đến bài dạy; Liên hệ với thực tế; Tìm hiểu cách trình bày của sách giáo khoa; Hướng dẫn

HS cách tìm hiểu sách giáo khoa.

SV làm việc theo nhóm, sau đó các nhóm trao đổi với nhau, rút ra bài học.

2/ *Tìm hiểu đối tượng HS tiểu học để xác định khả năng đáp ứng các nhiệm vụ nhận thức*

Đặc điểm nhận thức của HS? Xác định những kiến thức, KN mà HS đã có và cần có? Dự kiến những khó khăn, tình huống có thể nảy sinh và các phương án giải quyết? Lựa chọn phương pháp, hình thức, phương tiện DH,...

- SV làm việc theo nhóm, sau đó cho trao đổi giữa các nhóm.

- Xem băng tiết dạy minh họa việc sử dụng các PPDH trong từng nội dung cụ thể để đối chiếu với việc mình đã thực hiện.

- Trao đổi thảo luận rút ra bài học.

3/ *Lập kế hoạch DH, chuẩn bị bài soạn cho từng tiết dạy*

SV thiết kế kế hoạch DH: Thiết kế các hoạt động trong một bài học cụ thể dưới sự hướng dẫn giúp đỡ của giảng viên.

Xem băng tiết dạy minh họa cách tiến hành một giờ lên lớp, đối chiếu với việc mình đã thực hiện.

Trao đổi rút ra bài học.

Bước 2: Từ những kiến thức và KN SV đã có ở bước 1, giảng viên yêu cầu mỗi SV soạn một giáo án chi tiết, tập giảng với đối tượng là các bạn SV.

SV lúc này được trải nghiệm đóng vai là HS tiểu học tham gia vào quá trình HT giống như HS tiểu học. Sau khi kết thúc tiết học hoặc một nội dung của một bài học (tùy vào nội dung, thời gian để giảng viên yêu cầu SV thực hiện), SV lại được trải nghiệm thành Giảng viên dự giờ, trao đổi góp ý giờ dạy của bạn.

Bước 3: SV được xuống thực tế ở trường tiểu học với nhiệm vụ:

Thực hiện việc giao tiếp giữa Giảng viên và HS, tìm hiểu đặc điểm nhận thức, đặc điểm tâm sinh lí của HS ở các lứa tuổi tiểu học.

Dự giờ tiết dạy trực tiếp của Giảng viên tiểu học để quan sát trình tự các bước lên lớp, cách triển khai bài dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động HS.

SV được dạy trực tiếp với đối tượng là HS tiểu học.

Bước 4: Tổng kết rút ra bài học và lại tiếp tục tiến hành trải nghiệm các hoạt động tiếp theo để phát triển kiến thức, KN, cảm xúc thông qua trải nghiệm thực tế.

VỀ ĐG MÔN HỌC: Cho SV tham gia vào quá trình ĐG

Thứ nhất: Giảng viên để SV ĐG giờ dạy của các bạn dựa trên các tiêu chí, tiêu chuẩn do Giảng viên và SV cùng thống nhất xây dựng.

Thứ hai: Giảng viên ĐG SV dựa trên hai tiêu chí: Giờ dạy thực hành và việc soạn giáo án.

Điểm môn học là điểm trung bình giữa kết quả ĐG của SV và Giảng viên. Cách làm như vậy đã tạo được tính khách quan trong ĐG cũng như tích cực hóa người học.

Ưu điểm khi sử dụng phương pháp:

- Vận dụng Mô hình HT trải nghiệm trong DH giúp gắn lí thuyết với thực tiễn, việc được trải nghiệm với thực tiễn sẽ giúp người học có điều kiện khắc sâu củng cố, vận dụng linh hoạt các kiến thức được học cũng như rèn luyện các KN nghề nghiệp.

- Vận dụng Mô hình HT trải nghiệm góp phần nâng cao tính tích cực, chủ động, sáng tạo và hứng thú HT của SV. SV phải chủ động tìm kiếm và phân tích các thông tin để đi tìm các giải pháp có thể xây ra trong quá trình DH. Để giải quyết nhiệm vụ HT, SV thường phải làm việc theo nhóm. Chính vì vậy, KN làm việc nhóm, KN phân tích, giải quyết vấn đề, KN trình bày, bảo vệ và tranh luận, phản biện ý kiến trước tập thể được nâng cao.

Sau một thời gian vận dụng Mô hình HT trải nghiệm trong giảng dạy, để tìm hiểu hiệu quả của việc sử dụng mô hình này trong DH, tiến hành điều tra trên SV và Giảng viên ở trường tiểu học tham gia hướng dẫn SV thực tập. Kết quả thu được như sau: Kết quả điều tra trên số lượng được hỏi 80 SV ở hai lớp năm 2 cao đẳng tiểu học cho rằng có hứng thú khi được HT theo mô hình này. Những lí do mà SV thích mô hình HT này là do những lợi ích của chúng mang lại. Cụ thể:

Bảng 2: Kết quả điều tra 80 SV được học theo mô hình HT trải nghiệm

STT	Những lí do SV thích được học theo mô hình	Kết quả	
		Số lượng	%
1	Giúp môn học gần gũi hơn với thực tiễn, gắn lí thuyết với thực hành.	62	77,5
2	Giúp bước đầu hình thành năng lực nghề nghiệp.	59	73,75
3	Tự tin trình bày một vấn đề khi đứng trước đám đông (KN sư phạm).	73	91,25
4	Giúp khắc sâu và củng cố thêm các kiến thức lí thuyết đã học trên lớp.	67	83,75

Kết quả thăm dò Giảng viên trường tiểu học khi SV xuống dự giờ thực tập đều thống nhất với ý kiến cho rằng: *SV rất tự tin, năng động trong các hoạt động tổ chức DH, nắm bắt nhanh với các tình huống thực tế, có KN giao tiếp tốt với HS.*

5. Kết luận

Việc vận dụng mô hình HT trải nghiệm trong DH không chỉ đem lại hiệu quả về mặt nhận thức, phát triển tư duy cho người học mà còn giúp người học tự tin, năng động trong các hoạt động tổ chức DH, nắm bắt nhanh với các tình huống thực tế, có KN giao tiếp tốt với HS. Đồng thời, mô hình này còn giúp người học hình thành được các KN làm việc sau này như: KN làm việc nhóm, KN nghiên cứu tài liệu, báo cáo thuyết trình, chia sẻ ý kiến, hình thành và rèn luyện năng lực nghề nghiệp.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Trần Bá Hoàn, (2006), *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2]. Đặng Thành Hưng, (2002), *Dạy học hiện đại - Lí luận - Biện pháp kĩ thuật*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3]. Đặng Thành Hưng, (2005), *Tương tác và hoạt động thầy trò trên lớp học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4]. Phan Trọng Ngọ, (2002), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Giáo dục.
- [5]. Tổng cục Dạy nghề, (2004), *Tài liệu bồi dưỡng phương pháp dạy học - Đào tạo mở rộng*, Dự án GDKT&DN, Hà Nội.
- [6]. Tổng cục Dạy nghề, (2010), *Tài liệu hướng dẫn khóa đào tạo giáo viên dạy nghề theo năng lực thực hiện - TTC*, Hà Nội.

**APPLYING MODEL OF EXPERIENCE LEARNING INTO TEACHING SOCIAL-NATURAL
TEACHING METHOD COURSE
AT BA RIA - VUNG TAU TEACHER TRAINING COLLEGE**

Le Thi Trung
Ba Ria - Vung Tau Teacher Training College
Email: letrungsp@gmail.com

Abstract: *The Vietnamese education is on the way to renew textbook and curriculum towards developing learners' competence. Developing the teaching competence for pedagogical students is one of key tasks at colleges of education, contributing to the comprehensive and fundamental renewal of education - training. Model of learning experience help students to develop working skills such as team work, document research, report presentation, sharing ideas, form and train professional capacity. Thereby, colleges of education will apply this model into teaching to improve the effectiveness of training to train active teachers, to meet the social requirements.*

Keywords: *Experience learning; teaching method; social nature; teacher's training.*